

Bản án số: 57/2026/HS-ST

Ngày: 29- 7- 2026

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Trương Anh Tuấn

*Thẩm phán:* Bùi Thị Thu Hằng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lò Thị Thanh Bình

Bà Hạng Thị Chứ

Ông Quàng Mạnh Hải

**- Thư ký phiên tòa:** bà Nguyễn Kim Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** ông Lê Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2026 tại Trụ sở TAND tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2026/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2026/QĐXXST-HS ngày 15/7/2026 đối với bị cáo:

**Lầu A S** – Sinh ngày 02/3/1991 tại tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Bản H, xã X, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lầu Giồng N (sinh năm 1966) và con bà Vàng Thị C (sinh năm 1969); Vợ: Chưa đăng ký kết hôn, hiện đang chung sống như vợ chồng với Vừ Thị C (sinh năm 1989); Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/3/2026, tạm giam từ ngày 12/3/2026 đến nay, có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** ông Bùi Đức Phúc, là luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** chị Vừ Thị C, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Bản H, xã X, tỉnh Điện Biên, có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào năm 2025, thông qua mạng xã hội Facebook, bị cáo Lầu A S quen biết một người nam giới tên Vàng A D, trú tại nước Lào. Khoảng 16 giờ ngày 05/3/2026, Vàng A D gọi điện thoại qua ứng dụng Facebook cho bị cáo S đặt vấn đề thuê bị cáo vận chuyển 01 bánh Heroine từ khu vực bản H, xã X đến bản N, xã X, tỉnh Điện Biên với số tiền công là 10.000.000 (mười triệu) đồng, bị cáo đã đồng ý. Khi đó, D dặn S khoảng 12 giờ ngày 06/3/2026 đến đồng rơm ở khu vực đầu bản H lấy ma túy. Vị trí đồng rơm nằm ở phía bên trái theo hướng từ bản H đi bản P, cách đường khoảng 01 mét và có bẻ một cành cây đặt phía trên để đánh dấu, sau khi lấy ma túy, S phải mang đến cất giấu ở chân các tảng đá gần đường tại khu vực ngã ba bản Nà Sản B rồi gọi điện báo cho D biết để D cho người đến lấy.

Đúng hẹn, khoảng 12 giờ ngày 06/3/2026, bị cáo S điều khiển xe mô tô đi từ nhà ra đầu bản H. Khi đến nơi, bị cáo phát hiện đồng rơm đúng như D mô tả. Bị cáo dùng tay lật rơm lên lấy 01 bánh Heroine rồi cất giấu vào túi áo khoác đang mặc, sau đó điều khiển xe máy hướng về bản Nà Sản B.

Đến hồi 12 giờ 40 phút cùng ngày, khi bị cáo di chuyển cách vị trí nhận ma túy được khoảng 01 km (thuộc địa phận bản H, xã X) thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 bánh chất bột màu trắng đóng khối hình chữ nhật; 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Realme C2; 01 xe máy nhãn hiệu Espero màu đen, biển kiểm soát 27AU-028.14.

Kết luận giám định số 266/KL-KTHS ngày 12/3/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định thu giữ của Lầu A S có khối lượng 296,44 gam là chất ma túy, loại Heroine.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Vũ Thị C (sống chung như vợ chồng với bị cáo) khai chiếc xe mô tô bị thu giữ là tài sản chung của chị Chia và bị cáo S do bán thóc, ngô để mua, chị Chia không biết việc bị cáo sử dụng xe mô tô để vận chuyển trái phép chất ma túy.

Cáo trạng số 54/CT-VKSDBN-P1 ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lầu A S về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lầu A S phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lầu A S 20 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng các vỏ nilon và bao bì; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Realme C2 và 1/2 giá trị chiếc xe máy hiệu Espero là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, trả lại cho chị Vũ

Thị C 1/2 giá trị chiếc xe. Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí về tội danh và điều luật áp dụng mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự và đang nuôi 04 con nhỏ. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất là 20 năm tù để bị cáo có cơ hội cải tạo trở về với gia đình, đồng thời đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về miễn hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng và miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

#### **[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:**

Tại phiên tòa, bị cáo Lầu A S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra cũng như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định chất ma túy cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra.

Có đủ cơ sở để xác định: Vào hồi 12 giờ 40 phút ngày 06/3/2026, tại bản H, xã X, tỉnh Điện Biên, bị cáo Lầu A S đã có hành vi lén lút cất giấu và vận chuyển trái phép 01 bánh Heroine có khối lượng 296,44 gam nhằm mục đích được trả công 10.000.000 đồng từ đối tượng Vàng A D, khi bị cáo đang trên đường vận chuyển ma túy đã bị Công an phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Khối lượng chất ma túy loại Heroine bị cáo vận chuyển là 296,44 gam đã cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

#### **[2] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo**

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo.

### **[3] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo:**

Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo ý thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và trật tự trị an, nhưng chỉ vì hám lợi cá nhân đã bất chấp pháp luật, tham gia vận chuyển thuê ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm.

Xét bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự, khối lượng ma túy vận chuyển là 296,44 gam, nên Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn ở mức khởi điểm của khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cũng đủ nghiêm khắc và giáo dục phòng ngừa tội phạm.

### **[5] Về hình phạt bổ sung:**

Theo kết quả xác minh cho thấy gia đình bị cáo làm nông nghiệp, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

### **[6] Về vật chứng:**

- Đối với số ma túy Heroine còn lại sau giám định khối lượng 272,94 gam là vật cầm tàng trữ; các vỏ nilon và bao bì niêm phong là vật không còn giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Realme C2 màu xanh đã làm rõ Bị cáo dùng để liên lạc với Vàng A D để thống nhất việc vận chuyển ma túy, đây là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, màu đen, biển số 27AU-028.14 bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, quá trình điều tra làm rõ chiếc xe là tài sản chung của bị cáo và chị Vũ Thị C (đăng ký xe mang tên bị cáo Lầu A S- theo phiếu trả lời xác minh xe của phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Điện Biên). Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung ngân sách nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe, trả lại 1/2 giá trị chiếc xe cho chị Vũ Thị C.

### **[7] Về án phí:**

Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

### **[8] Về các vấn đề liên quan:**

Đối với Vàng A D (người thuê bị cáo vận chuyển ma túy), các đối tượng cất giấu ma túy. Do bị cáo không biết rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra xác minh. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết trong vụ án này.

### **[9] Về hành vi, quyết định tố tụng:**

Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025;

**1. Tuyên bố:** bị cáo Lầu A S phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

**2. Hình phạt:** Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025:

Xử phạt bị cáo Lầu A S 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 06/3/2026).

**3. Xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a,c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 272,94 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 vỏ nilon màu trắng và các vỏ bao bì còn lại.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C2, màu xanh, đã qua sử dụng;

+ 1/2 giá trị 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, số loại 130W3, màu đen, biển kiểm soát 27AU-028.14, số máy VDEJQ154FMJ1862725, số khung RPEXCJDPEPA862725, loại xe hai bánh từ 50-175cm<sup>3</sup>, sản xuất năm 2023, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho chị Vừ Thị C: 1/2 giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, số loại 130W3, màu đen, biển kiểm soát 27AU-028.14.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/6/2026 giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Điện Biên và Thị hành án dân sự tỉnh Điện Biên).*

**4. Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**5. Quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Lầu A S được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/7/2026).

*Nơi nhận:*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Viện Công tô và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, Tòa án nhân dân tối cao;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV, Công an tỉnh (PV06);
- Lưu: HSVA, HCTP

## **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Trương Anh Tuấn**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**